TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ CỪ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2024/QĐST-HNGĐ	*Phù Cừ, ngày 29 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CỪ, TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ vào các điều 212, 213; khoản 4 Điều 397; Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 65/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Vũ Thị Q**, sinh năm 2000;
Nơi đăng ký HKTT: thôn P, xã T, huyện P1, tỉnh Hưng Yên;
Địa chỉ: thôn C, xã T, huyện P1, tỉnh Hưng Yên.

- Anh **Nguyễn Hữu Vĩnh**, sinh năm 1993;
Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện P1, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: chị Vũ Thị Q và anh Nguyễn Hữu V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P1, tỉnh Hưng Yên vào ngày 17/12/2020 theo đúng quy định của pháp luật, nên quan hệ hôn nhân giữa chị Q và anh V là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày hai người không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng thường xảy ra to tiếng với nhau, tình cảm lạnh nhạt không hạnh phúc. Chị Q và anh V đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2024 cho đến nay, mỗi người ở một nơi, không ai còn quan tâm và có trách nhiệm gì với nhau, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, chị Q và anh V đều thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận. Xét việc thuận tình ly hôn là sự tự nguyện của chị Q và anh V, nên cần được chấp nhận.

[2]. Về con chung: chị Vũ Thị Q và anh Nguyễn Hữu V đều khẳng định vợ chồng có 02 con chung là: cháu Nguyễn Vĩnh Đ, sinh ngày 19/6/2021 và cháu Nguyễn Minh H, sinh ngày 19/7/2023. Nay vợ chồng ly hôn, chị Q và anh V thống nhất thỏa thuận: giao cả 02 con chung là các cháu Nguyễn Vĩnh Đ, Nguyễn Minh H cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Đ, cháu H đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Hữu V không phải cấp dưỡng nuôi các con chung với chị Q và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung: chị Vũ Thị Q và anh Nguyễn Hữu V đều xác định không có gì và không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[4]. Về lệ phí Tòa án: chị Vũ Thị Q và anh Nguyễn Hữu V thống nhất thỏa thuận: anh V tự nguyện nhận chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật, xét đây là sự thỏa thuận của các bên đương sự, nên cần được chấp nhận.

[5]. Ngày 19/7/2024, Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên đã tiến hành hòa giải để các đương sự đoàn tụ nhưng không thành. Chị Q và anh V vẫn giữ nguyên yêu cầu thuận tình ly hôn và thỏa thuận giải quyết toàn bộ việc dân sự.

[6]. Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo được xã hội,

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Vũ Thị Q và anh Nguyễn Hữu V tự nguyện thỏa thuận nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Vũ Thị Q và anh Nguyễn Hữu V đều khẳng định vợ chồng có 02 con chung là: cháu Nguyễn Vĩnh Đ, sinh ngày 19/6/2021 và cháu Nguyễn Minh H, sinh ngày 19/7/2023. Nay vợ chồng ly hôn, chị Q và anh V thống nhất thỏa thuận: giao cả 02 con chung là cháu Nguyễn Vĩnh Đ và cháu Nguyễn Minh H cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Đ, cháu H đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Hữu V không phải cấp dưỡng nuôi các con chung với chị Q và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị Vũ Thị Q và anh Nguyễn Hữu V đều xác định không có gì và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Vũ Thị Q và anh Nguyễn Hữu V thỏa thuận: anh V tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ, (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải

quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được đối trừ vào khoản tiền anh V đã nộp tạm ứng lệ phí là 300.000đ, (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001262 ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên. Anh Nguyễn Hữu V đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND huyện Phù Cừ;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phù Cừ;
- UBND xã T, P1;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Đình Hiền